

Số: 25 /2019/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 09 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Dương Thị H**; Sinh năm: 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: H'Mông;

- Bị đơn: Anh **Hạng Thìn S**; Sinh năm: 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: H'Mông;

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị H và anh Hạng Thìn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Hạng Thìn S nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con Hạng Thị Bích P, sinh ngày 18/5/2007; Hạng Thùy L, sinh ngày 18/10/2009; Hạng Thúy N, sinh ngày 12/6/2014. Anh Hạng Thìn S không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Dương Thị H và anh Hạng Thìn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang theo biên lai số: BB/2013/05104 ngày 23 tháng 7 năm 2019. Trả lại cho chị Dương Thị H 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch. Anh Hạng Thìn S không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.Q;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- Chi cục THADS H.Q (Đề thi hành);
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Văn Thuận